**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 6**

**Từ ngày 14/10/2024 đến ngày 18/10/2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày dạy** | **Môn** | **Tiết CT** | **Tên bài dạy** |
| **Thứ hai****14/10/2024** | HĐTNTiếng ViệtTiếng ViệtToánĐạo dức | 165152266 | SHDC: Nghe nói chuyện về An toàn giao thôngĐọc mẹĐọc MẹBảng cộngBảo quản đồ dùng cá nhân (tiết 2) |
| **Thứ Ba****15/10/2024** | Tiếng ViêtTiếng việtToánTNXH | 53542711 | Viết chữ hoa E,Ê. Em là con ngoanTừ chỉ sự vật. Dấu chấmBảng cộng Một số sự kiện ở trường em |
| **Thứ Tư****16/10/2024** | Tiếng ViệtTiếng ViệtToánHĐTN | 55562817 | Đọc: Con lợn đấtNhìn-viết: Mẹ. Phân biệt c/k,iu/ưuBảng cộngHĐGDTCĐ:Tìm hiểu về cách phòng tránh bị lac, bị bắt cóc |
| **Thứ Năm** **17/10/2024** | Tiếng ViệtTiếng ViệtToán | 575829 | MRVT: Gia đìnhNghe-kể: Sự tích hoa cúc trắngĐường thẳng-Đường cong |
| **Thứ sáu****18/10/2024** | Tiếng ViệtTiếng ViệtToánTNXHHĐTN | 5960301218 | Luyện tập đặt tên cho bức tranhĐọc một bài đọc về gia đìnhĐường gấp khúcNgày Nhà giáo Việt NamSHL:Thực hành em tham gia giao thông an toàn |

 **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**NGHE NÓI CHUYỆN VỀ AN TOÀN GIAO THÔNG**

**Tuần: 6 Tiết: 16 Ngày dạy: 14/10/2024**

( TPT THỰC HIỆN )

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: MẸ***

**Tuần: 6 Tiết: 51+52 Ngày dạy: 14/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.

- Có thói quen tích cực, tự giác tham gia vào các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Nói được việc người thân thường làm để chăm sóc em; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài thơ: *Nỗi vất vả, cực nhọc của mẹ khi nuôi con và tình yêu thương vô bờ của mẹ dành cho con*;biết liên hệ bản thân:*biết ơn, kính yêu mẹ:* học thuộc lòng 6 câu thơ cuối; nói được 1-2 câu về mẹ/ người bảo mẫu

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, máy chiếu.

– Video/ băng có bài hát *Bàn tay mẹ* của nhạc sĩ Bùi Đình Thảo.
– Hình ảnh mẹ chăm sóc con.

**b. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***5’*** | ***1.Mở đầu:***- Yêu cầu HS hoạt động nhóm nhỏ nói được việc người thân thường làm để chăm sóc em.- Gv cho hs chia sẻ– Cho HS nghe/ hát bài ***Bàn tay mẹ*** của nhạc sĩ Bùi Đình Thảo – GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài mới *Mẹ*.  | - Hs nghe và nêu suy nghĩ*-* HS chia sẻ trong nhóm*-* HS quan sát*-* HS đọc |
|  | ***2. Khám phá và luyện tập*** |  |
| ***10’*** | ***2.1 Luyện đọc thành tiếng*** ***-***  GV đọc mẫu + giọng đọc nhẹ nhàng, chậm rãi; chú ý việc ngắt nghỉ cuối câu bát – câu 8 chữ; nhấn mạnh ở những từ ngữ, câu biểu thị ý chính của bài thơ,VD: *Những ngôi sao / thức ngoài kia // Chẳng bằng mẹ / đã thức / vì chúng con. // Mẹ /là ngọn gió / của con suốt đời.*).- Gv cho hs đọc nối niếp câu lượt 1- gv nhận xét*-* YCHS đọc nối tiếp từng câu theo nhóm 6 và tìm từ khó đọc có trong bài– GV hướng dẫn đọc+ Một số từ khó trong bài do ảnh hưởng biến thể ngữ âm phương ngữ, như: *lặng rồi, mệt, nắng, quạt, suốt,*…;+ Hướng dẫn cách ngắt nghỉ theo logicngữ nghĩa, như: *Kẽo cà tiếng võng / mẹ ngồi / mẹ ru. // Lời ru / có gió mùa thu. Bàn tay /mẹ / quạt / mẹ / đưa gió về.,…*– Yêu cầu HS đọc thành tiếng bài thơ trong nhóm nhỏ và trước lớp. -Nhận xét | *-* HS nghe đọc*-* HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp |
| ***20’*** | ***2.2 Luyện đọc hiểu***– Yêu cầu HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *ngủ giấc tròn* (ngủ ngon, không tỉnhdậy giữa chừng). *-* GV hướng dẫn cách đọc thầm lại bài thơ và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏđể trả lời các câu hỏi trong SHS.**Câu 1, trang 51 sgk Tiếng Việt lớp 2:** Câu thơ nào cho biết thời tiết mùa hè rất oi bức?**Câu 2, trang 51 sgk Tiếng Việt lớp 2:**Tìm từ ngữ chỉ việc làm của mẹ để con ngủ ngon.**Câu 3, trang 51 sgk Tiếng Việt lớp 2:**Hai dòng thơ sau cho em biết điều gì? *Những ngôi sao thức ngoài kia**Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con.***Câu 4, trang 51 sgk Tiếng Việt lớp 2:**Trong câu thơ cuối bài thơ, người mẹ được so sánh với hình ảnh nào?- GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi.-GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Bài đọc Mẹ có nội dung gì? Em hãy liên hệ bản thân sau khi đọc xong bài. | *-* HS giải nghĩa*-* HS đọc thầm*Câu 1:Câu thơ cho biết thời tiết mùa hè rất oi bức:**“Con ve cũng mệt vì hè nắng oi”**Câu 2:* *Từ ngữ chỉ việc làm của mẹ để con ngủ ngon: ru, quạt, thức**Câu 3:* *- Hai dòng thơ sau cho em biết:**+ Mẹ thức rất khuya vì con**Câu 4: Trong câu thơ cuối bài thơ, người mẹ được so sánh với hình ảnh:**+ “ngọn gió của con”**-Hs trả lời**-* HS chia sẻ |
| ***15’*** | ***2.3. Luyện đọc lại*** -Yêu cầu HS nêu cách hiểu của các em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọngđọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.– GV đọc lại toàn bài.–HD HS luyện đọc 6 dòng thơ đầu.– HD HS luyện đọc thuộc lòng 6 dòng thơ cuối bài theo cách GV hướng dẫn (PP xoá dần).– Hd HS luyện học thuộc lòng 6 dòng thơ cuối bài trong nhóm đôi.– Cho Một vài HS thi đọc thuộc lòng 6 dòng thơ cuối bài trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét.– Yêu cầu HS nêu nội dung bài thơ – HS liên hệ với bản thân: *biết ơn, kính y*êu | ***-***– HS nhắc lại nội dung bài– HS nghe GV đọc – HS luyện đọc– HS luyện đọc thuộc lòng *-* HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp.ND: *Nỗi vất vả, cực nhọc của mẹ khi nuôi con và tình yêuthương vô bờ của mẹ dành cho cho con* |
| ***17’*** | ***2.4. Luyện tập mở rộng*** -Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Lời hay ý đẹp*.– HD HS chia sẻ trong nhóm nhỏ nói về người thân theo mẫu *Mẹ là ngọn gió của con suốtđời.* – Yêu cầu HS trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả.  | – HS xác định yêu cầu – HS viết và trang trí bảng tên của mình (VBT). *-* HS chia sẻ trước lớp(HS có thể nói về cha, mẹ, ông, bà, anh, chị, em; không buộc HS nói đúng y mẫu,VD HS có thể nói: *Mẹ là người con yêu quý nhất trên đời.; Mẹ là người đẹp nhất,;…*). |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: BẢNG CỘNG***

Tuần: 6 Tiết: 26 Ngày dạy: 14/10/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* Tích hợp: Toán học và cuộc sống

- Hệ thống hóa các phép tính cộng thông qua 10 trong phạm vi 20

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.Giáo viên:**

-Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có).

-Bảng cộng qua 10 chưa hoàn chỉnh

- Giáo án, SGK, SGV.

**2. Học sinh**

- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***8’*** | **1.Mở đầu :*****Tổ chức cho HS chơi trò chơi Gió thổi***-GV: Gió thổi, gió thổi!-HS: Thổi gì, thổi gì?*-* GV: Thổi cách cộng qua 10 trong phạm vi 20 .* HS : Gộp cho đủ chục rồi cộng với số còn lại
* GV: 9 cộng với một số?
* HS: 9 cộng 1 rồi cộng số còn lại.
* GV dẫn dắt vào bài mới
 | - HS chơi***-***HS lắng nghe |
| ***20’* 2. THỰC HÀNH:** |
|  | ***Hoạt động 1. Thực hành với bảng cộng, Khôi phục bảng cộng**** Cho HS quan sát tổng quát bảng cộng (chưa hoàn chỉnh), nhận biết quy luật sắp xếp của bảng (mỗi cột là một bảng cộng, trong mỗi cột: số hạng đầu không đổi, số hạng sau tăng dần).

-HD HS bổ sung các phép cộng còn thiếu (9 + 5, 9 + 8, 8 + 4, ...).-HD HS đọ**c** các phép cộng theo cột, theo hàng, theo màu (đọc đầy đủ cả kết quả, ví dụ:**8** + 2 = 11, ...), GV điền kết quả vào bảng.-Với mỗi cột, GV hỏi cách cộng một vài trường hợp.Ví dụ: Tại sao 9 + 7 = 16?* GV giúp HS giải thích tại sao các tổng trong các ô cùng màu lại bằng nhau.

Ví dụ : 9 + 2 = 8 + 3-GV kết luận | -HS quan sát, nhận biết quy luật-HS thực hiện-HS đọc bảng cộng-GV nhận xét-HS trình bày |
|  | ***Hoạt động 2: Thực hành với bảng cộng (HS sử dụng SGK)******Bài 1:***- HS hoạt động nhóm đôi.1. HS thực hiện như SGK.
2. Lưu ý HS chỉ cần thực hiện các phép cộng có trong bảng.

-GV nhận xét | - HS làm việc theo đội nhóm; thực hiện yêu cầu-HS nhận xét. |
| ***2’*** | **3.CỦNG CỐ-DẶN DÒ:**Cách cộng qua 10 trong phạm vi 20 (Gộp cho đủ chục rồi cộng với số còn lại).Cụ thể:- 9 cộng với một số? (9 cộng 1 rồi cộng số cònlại)8 cộng với một số? (8 cộng 2 rồi cộng số còn lại).Nhận xét, tuyên dương | -HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HOC:**

 **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: ĐẠO ĐỨC LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:BẢO QUẢN ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN (Tiết 2)***

Tuần: 6 Tiết:6 Ngày dạy: 14/10/2024

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận ra được một số biểu hiện củavieech biết giữ gìn, bảo quản đồ dùng cá nhân;

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống thể hiện biết cách bảo vệ đồ dùng cá nhân.

-nêu hoặc thể hiện bằng ngôn ngữ, hành động để tỏ thái độ đồng tình với việc biếtgiữ gìn đồ dùng;không đồng tình với việc không biết giữ gìn đồ dùng cá nhâ.

- Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng cá nhân.

- Nhắc nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng cá nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: SGK Đạo đức 2, bộ tranh, video clip về ý thức trách nhiệm trong bảo quản đồdùng gia đình; phiếu học tập.

-HS:SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có)

**\* Lồng ghép GDLTCM,ĐĐLS**

**III. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1.Mở đầu:****Hoạt động 1 : HS hát bài hát *Sách bút thân yêu ơi* (Nhạc và lời: Bùi Đình Thảo)**GV nêu một số câu hỏi để vừa kết nối với nội dung đã học ở tuần trước, vừa tạo bước chuyển tiếp sang những nội dung mới của bài học.**2.Luyện tập****Hoạt động 1: Nhận xét việc làm của Cốm? Nếu là Cốm em sẽ làm gì?**1. GV giới thiệu tình huống học tập qua tranh: *Bố tặng cho bạn Cốm con gấu bông mới; bạn Cốm lập tức vứt chiếc ô tô nhựa cũ đi và chỉ chơi với con gấu bông mới mà thôi.*
2. GV cho HS suy nghĩ về việc làm của Cốm?Nếu là Cốm em sẽ làm gì?

GV gợi mở, hướng HS trả lời những việc làm phù hợp với việc bảo quản đồ dùng cá nhân.1. GV mời một số HS nhận xét, góp ý và chuyển tiếp sang hoạt động sau.
 | 2-3 HS trả lời.HS theo dõi tình huống cảu Cốm và nêu nhận xét.+Bạn Cốm đã không biết giữ gìn đồ chơi của mình, nếu hôm khác cần chơi ô tô sẽ không có ô tô nữa. +Mỗi HS sẽ có cách xử lý khác nhau (không vứt bỏ đổ chơi cũ khi có đổ chơi mới; tặng đổ chơi cũ cho bạn khác; cùng chơi cả đổ chơi cũ và đổ chơi mới; cất đồ chơi cũ vào hộp để khi khác lấy ra chơi,...). |
|  | **Hoạt động 2: Thể hiện ý kiến**1. GV giới thiệu các tranh và cho HS đưa ra ý kiến bằng thẻ cảm xúc (đồng ý và không đồng ý)
2. GV cho HS đưa ra ý kiến và giải đáp ở mỗi hình Vì sao em chọn như vậy.

+ Tranh 1: Bạn nam cất giữ cẩn thận quẩn áo ấm khi mùa đông hết, dù có thể mùa đông năm sau, bạn không còn mặc vừa những quẩn áo này nữa.Tranh 2: Bạn nam đang xé vở lấy giấy gấp đồ chơi.Tranh 3: Bạn nam đang lau chùi chiếc xe đạp của mình.Sau khi HS tỏ thái độ đồng tình với việc làm của bạn ở tranh 1, tranh 3 và không đồng tình với việc làm của bạn ở tranh 2, GV có thể mở rộng hướng HS tới việc làm đúng ở tranh 2.1. GV tổng kết hoạt động và chuyển sang hoạt động sau.
 | HS sử dụng thẻ và nêu ý kiến. |
|  | **Hoạt động 3: Sắm vai**1. GV nêu tình huống: *Giày mới của Tin bị lấm bẩn, anh trai khuyên Tin nên vứt đi nhưng Tin lúng túng chưa tìm được cách giải quyết.*
2. GV cho HS thảo luận nhóm 4 và tìm cách giải quyết, sau đó tiến hành sắm vai trước lớp. GV lưu ý HS nên sử dụng lời thoại và cử chỉ để minh họa cho cách giải quyết của mình.
3. GV cho HS các nhóm nhận xét và đóng góp ý kiến.
4. GV tổng kết hoạt động và hướng dẫn HS một số cách làm sạch giày, dép đơn giản.
 | -HS quan sát tình huống, thảo luận nhóm và đưa ra cách giải quyết.(*Gợi ý: đem giày đi giặt; chùi giày bằng khân hoặc giấy ẩm; nhờ bố mẹ giúp đỡ; biết rút kinh nghiệm để lần sau không làm bổn giày khi đi đường, V.V.).*-HS nhận xét và đóng góp ý kiến*.* |
|  | **3.Vận dụng****Hoạt động 4: Tập bọc sách vở.**- GV thực hiện mẫu cho HS cách bọc sách vở. Sau đó chia nhóm cho HS cùng nhau thực hiện. GV sẽ quan sát và hướng dẫn thêm nếu nhóm, bạn nào làm chưa tốt.- GV cho HS chia sẻ với bạn trong nhóm những việc làm mình đã làm để bảo quản đồ dùng cá nhân.- GV cho HS chia sẻ trước lớp những việc tốt mình đã làm.- GV nhận xét, khen ngợi và nhắc nhở các em học sinh nhớ bảo quản đồ dùng cá nhân thật tốt và nhắc nhở mọi người cùng bảo quản đồ dùng cá nhân. | -HS chia nhóm thực hiện bọc sách vở. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:****-** Nêu lại nội dung bài **\* Lồng ghép GDLTCM,ĐĐLS**- Cho hs nêu lại một số biểu hiện của việc bảo quản đồ dùng cá nhân.- Cho hs biết được bảo quản đồ dùng cá nhân là trách nhiệm với bản thân.- Cho hs biết thực hiện được việc bảo quản đồ dùng cá nhân- Giáo dục cho hs biết nhắc nhở người thân, bạn bè bảo quản đồ dùng cá nhân.- Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bai | - Nêu lại nội dung bài hoc.- Giữ gìn đồ dùng học tập cẩn thận, không làm hư các đồ dùng của bản thân.+ Bảo quản đồ dùng cá nhân sẽ giúp bản thân tập được thói quen cẩn thận,...- Luôn để đồ đạc ngăn nắp mọi lúc, mọi nơi,...- Hs nêu.- Lắng nghe.- Lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: VIẾT CHỮ HOA E,Ê-EM LÀ CON NGOAN***

Tuần: 6 Tiết: 53 Ngày dạy: 15/10/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Có ý thức rèn chữ, thẩm mĩ khi viết.

- Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

 - HS viết đúng kiểu chữ hoa E,Ê và câu ứng dụng.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV**: Mẫu chữ hoa E,Ê, câu ứng dụng

**HS**: Vở tập viết, bảng con.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CUẢ GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  | **1. HĐ mở đầu**- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bài: Tập viết chữ hoa E,Ê và câu ứng dụng.- GV ghi bảng tên bài | HS hátHS lắng ngheHS nhắc lại tên đề bài |
|  | **2. HĐ hình thành kiến thức****Hoạt động 1: Luyện viết chữ E,Ê hoa**- GV giới thiệu: Tiết tập viết hôm nay các em sẽ học viết chữ hoa E,Ê và học viết cụm từ ứng dụng “Đi chào về hỏi”.- GV cho HS quan sát mẫu chữ hoa E,Ê: xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ E,Ê hoa.   + Chữ hoa E,Ê cao mấy li, rộng mấy ô? + Chữ hoa E,Ê gồm mấy nét ? Đó là những nét nào ? - Nhận xét, chỉ vào mẫu và miêu tả các nét:**Chữ E** \* Cấu tạo: gồm nét cong trái, nét cong phải và nét thắt. \* Cách viết: Đặt bút trên ĐK dọc 2, dưới ĐK ngang 4, viết một nét cong trái lưng chạm ĐK dọc 1, lượn vòng lên chưa chạm ĐK dọc 3 viết liền mạch nét cong trái thứ hai kết hợp với nét thắt trên ĐK ngang 2 và viết tiếp nét cong trái thứ ba và dừng bút trên ĐK dọc 2, dưới ĐK ngang 2 (Độ cong của nét cong trái thứ ba rõ nét hơn độ cong của nét cong trái thứ hai; Chỗ bắt đầu viết nét cong trái thứ hai phải ngang bằng với điểm đặt bút). **Chữ Ê** \* Cấu tạo: gồm nét cong trái, nét cong phải, nét thắt và dấu mũ. \* Cách viết: - Viết như chữ E. - Lia bút viết dấu mũ ở ĐK ngang 4, giữa ĐK dọc 2 và 3. 3.10.– GV yêu cầu HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ E hoa. * So sánh cách viết chữ E và Ê

– GV yêu cầu HS viết chữ E, Ê hoa vào bảng con. – HD HS tô và viết chữ E, Ê hoa vào VTV.- GV nhận xét vài HS.- GV yêu cầu HS tô và viết chữ E,Ê hoa vào vở.- Yêu cầu HS tự nhận xét bài viết của mình và của bạn. | ***-hs lắng nghe******-Hs quan sát, trả lời:******+ CHữ E,Ê hoa cao 2,5 ô ly, rộng 1,75 ô ly******+Chữ E: gồm nét cong trái, nét cong phải và nét thắt.******Chữ Ê: gồm nét cong trái, nét cong phải, nét thắt và dấu mũ******-hs lắng nghe******-Hs lắng nghe******-hs lắng nghe******-hs quan sát, nêu lại quy trình******- Chữ E và Ê khác nhau ởdấu mũ trên đầu của chữ Ê******-hs viết vào VBT******-Hs lắng nghe******-hs tự nhận xét*** |
|  | **Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng**- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng.Hỏi: Em hiểu cụm từ “ Em là con ngoan” ý nói gì?-GV nhận xét.+ Câu gồm mấy tiếng? Là những tiếng nào? + So sánh chiều cao của chữ E và m.+ Những chữ nào có chiều cao bằng chữ E?+ Nêu độ cao các con chữ còn lại.+ Khi viết chữ “Em” ta viết nét nối giữa E và m như thế nào?+ Khoảng cách giữa các chữ bằng bao nhiêu?-GV nhận xét.- GV nhắc lại quy trình viết chữ E hoa và cách nối từ chữ E hoa sang chữ l.- Gv lưu ý:Đối với các con chữ còn lại trong câu ứng dụng, các em lưu ý cách nối nét giữa các con chữ trong một chữ, đồng thời đặt dấu cho đúng vị trí.- GV viết mẫu chữ Em trên bảng. Yêu cầu HS quan sát GV viết mẫu.- GV vừa viết vừa phân tích và hướng dẫn:+ Viết hết cụm từ ứng dụng lên bảng. - Yêu cầu HS viết chữ Em vào bảng con. - GV nhận xét, uốn nắn. - GV yêu cầu HS viết chữ Em và câu ứng dụng “Em là con ngoan.” vào vở.- GV theo dõi HS viết, uốn nắn tư thế ngồi, cầm bút, để vở, giúp đỡ HS yếu. - GV nhận xét vài vở. | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng -Hs lắng nghe+ Gồm 4 tiếng( em, là, con, ngoan)+ Chữ E cao 2,5 ô li;chữ m cao 1 ô li+Chữ E và l có cùng độ cao+Các con chữ còn lại cao 1 ô li+Nét móc của âm m dính vào bụng của âm E+ Khoảng cách giữa các con chữ cách nhau 1 con chữ o-Hs lắng nghe-hs nêu lại-hs lắng nghe-Hs quan sát- Hs quan sát, lắng nghe-Hs viết bảng con-Hs lắng nghe-hs viết-Hs lắng nghe |
|  | **Hoạt động 3: Luyện viết thêm**- GV giải thích cho HS nghĩa của câu ca dao:.***Bước 2: Hoạt động cá nhân*** - GV yêu cầu HS viết câu ca dao : Mái chèo nghe vọng sông xa/Êm êm như tiếng của bà năm xưa. vào vở Tập viết. -Gv lưu ý khi viết chữ Êm, cách nối giữa chữ Ê hoa sang với chữ m | - HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - HS viết vào vở Tập viết. |
|  | **Hoạt động 4: Đánh giá bài viết**- GV kiểm tra, nhận xét một số bài trên lớp.- GV yêu cầu HS sửa lại bài viết nếu chưa đúng.- GV khen ngợi những HS viết đúng, viết đẹp.  | - HS chú ý lắng nghe.- HS tự soát lại bài của mình.  |
|  | **3.Củng cố, nối tiếp**- Nêu lại cách viết chữ hoa E,Ê- Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học- Chuẩn bị tiết sau | Hs nêu |

 IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy:

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: TỪ CHỈ SỰ VẬT.DẤU CHẤM***

Tuần: 6 Tiết: 54 Ngày dạy: 15/10/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Có ý thức rèn chữ, thẩm mĩ khi viết.

- Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Nhận diện được: từ ngữ chỉ người trong gia đình, câu kể- dấu chấm.

- Thực hiện được trò chơi *Bàn tay diệu kì* theo lệnh của người quản trò; nói 1-2 câu điều mình thích nhất ở trò chơi.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV**: SGK

**HS**: Vở bài tập,sgk

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOAT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  | **1. HĐ mở đầu** **-** GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bài- GV ghi bảng tên bài, HS nhắc tên bài |  -Hs hát-HS lắng nghe-HS nhắc tên bài |
|  | **2. HĐ hình thành kiến thức****Hoạt động 1: Luyện từ**– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3, đọc khổ thơ.–HD HS tìm từ theo nhóm 4 bằng kĩ thuật *Khăn trải bàn*, mỗi HS tìm từ ngữ chỉ người trong một dòng thơ. Thống nhất kết quả trong nhóm (Đáp án: dòng 1: *con* – *mẹ*; dòng 2:*cháu* – *bà*; dòng 3: *ông*; dòng 4: *cháu.* GV lưu ý từ *ông* trong lời chào “Chào ông ạ!” làtừ xưng hô, để phân biệt GV có thể hỏi và dẫn dắt *Từ ngữ nào chỉ việc làm của bạn nhỏ?/ Từ ngữ nào là lời chào của bạn nhỏ?*). Chia sẻ kết quả trước lớp.– Một số nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.– HS nghe GV nhận xét kết quả**.**  | – HS xác định yêu cầu – HS xếp từ ngữ – HS chơi tiếp sức– HS tìm thêm một số từ ngữ chỉ màu sắc, hình dáng, tính tình. |
|  | **Hoạt động 2: Luyện câu****2.1. Nhận diện câu kể**–Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4a.– GV hướng dẫn cách tìm câu kể (GV gợi ý cho HS: “Câu kể là câu nhằmmục đích kể, tả hoặc giới thiệu về sự vật, sự việc, – HD HS thảo luận trong nhóm nhỏ để tìm câu kể.– HS chia sẻ đáp án với bạn trong nhóm nhỏ và trình bày trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét. **2.2. Dấu chấm**– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4b.– HD HS thảo luận trong nhóm đôi để tìm dấu câu kết thúc câu kể.– HS chia sẻ đáp án với bạn trong nhóm nhỏ và trình bày trước lớp. | – HS xác định yêu cầu của BT 4– HS làm việc theo nhóm– HS chia sẻ đáp ánVD: Em đến trường vào buổi sáng.”¬ HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn– HS xác định yêu cầu của BT 4b– HS làm việc theo nhóm – HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
|  | **3. Hoạt động vận dụng**3.1. Chơi trò chơi Bàn tay diệu kì– Yêu cầu HS xác định yêu cầu: Chơi trò chơi Bàn tay diệu kì.– Cho HS tìm hiểu cách thực hiện trò chơi: một HS đóng vai quản trò nói câu có nội dung chỉ các việc mẹ làm cho con, các HS còn lại thực hiện theo yêu cầu của quản trò. (Quản trò nói: Bàn tay mẹ quạt cho con, các HS còn lại đưa bàn tay thực hiện hoạt động nhưđang quạt và nói: Bàn tay mẹ quạt cho con; Quản trò nói: Bàn tay mẹ bế bồng con, các HS còn lại đưa bàn tay thực hiện hoạt động như đang bế bồng và nói: Bàn tay mẹ bế bồng con,…)– HD HS thực hiện theo nhóm nhỏ– Một số nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.– HS nghe GV nhận xét kết quả.  |  – HS xác định yêu cầu của hoạt động– HS chơi– HS thực hiện hoạt động theo nhóm đôi.– HS nói trước lớp và chia sẻ |
|  | **2. Nói điều thích nhất ở trò chơi Bàn tay diệu kì**–Yêu cầu HS xác định yêu cầu BT2.– Yêu cầu HS thực hiện theo nhóm nhỏ– Một số nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.– HS nghe GV nhận xét kết quả  | – HS xác định yêu cầu BT – HS thực hiện theo nhóm nhỏ- Nhận xét, tuyên dương. |
|  | **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:****-** Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bai | - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

 IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy

 **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: BẢNG CỘNG***

Tuần: 6 Tiết: 27 Ngày dạy: 15/10/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết chia sẻ, giúp đỡ với các bạn trong lớp.

- Các em hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Các em thật thà trong việc đánh giá kết quả của bạn thân và bạn học.

- Có ý thức trách nhiệm,giữ gìn sách vở cẩn thận.

- Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* Tích hợp: Toán học và cuộc sống

-Vận dụng bảng cộng:

+Tính nhẩm

+ So sánh kết quả của tổng

+ Tính toán trong trường hợp có hai dấu phép cộng, làm quen với tính chất giao hoán và kết hợp của phép cộng thông qua các trường hợp cụ thể

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.Giáo viên:**

-Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có).

-Bảng cộng qua 10 chưa hoàn chỉnh

- Giáo án, SGK, SGV.

**2. Học sinh**

- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***2’*** | **1.MỞ ĐẦU :*** HS bắt bài hát
* GV dẫn dắt vào bài mới
 | - HS hát***-***HS lắng nghe |
| ***25’*** | **2.LUYỆN TẬP** |  |
|  | ***Bài 1:**** Nêu yêu cầu bài tập
* HS thực hiện cá nhân.
* Khi sửa bài, GV yêu cầu HS giải thích (kết quả có thể dựa vào bảng hoặc áp dụng cách cộng qua 10 trong phạm vi 20).
* GV nhận xét
 | -HS nêu yêu cầu bài tập- HS thực hiện-Học sinh áp dụng bảng cộng có nhớ các số trong phạm vi 20 dưới đây để thực hiện phép tính nhẩm.8 + 3 = 114 + 7 = 129 + 5 = 146 + 7 = 134 + 9 = 135 + 8 = 13-HS nhận xét |
|  | ***Bài 2:**** Nêu yêu cầu bài tập

a) Có tất cảo bao nhiêu con chim non?Bài 2 trang 47 Toán lớp 2 tập 1 SGK Chân trời sáng tạo-HS nhóm đôi tìm hiểu **m**ẫu, nhận biết: | -HS Nêu yêu cầu bài tập |
| cần phải thực hiện tínli toán để tìm số con chim có tất cả: 8 + 4 + 3 =15- Khi sửa bài, GV lưu ý HS có thể chọn cách tính, thuận tiện: | -HS thực hiệna)Bài 2 trang 47 Toán lớp 2 tập 1 SGK Chân trời sáng tạob)

|  |  |
| --- | --- |
| 3 + 7 + 6 = 10 + 6 = 16 | 6 + 5 + 4 = 11 + 4 = 15 |
| 7 + 4 + 5 = 11 + 5 = 16 | 2 + 6 + 9 = 8 + 9 = 17 |

 |
| 6+ 5 + 4, ta có thể tính, tổng của 6 và 4 trước, rồi cộng với 5. | -HS nhận xét |
| -GV nhận xét, sữa chữa |  |
|  | ***Bài 3:**** HS nêu yêu cầu

+Tìm hiểu mẫu: Tổng hai số trong khung hình là số tương ứng ở ngoài* HD HS làm theo mẫu
* GV nhận xét, sửa chữa
 | -HS Nêu yêu cầu bài tập-HS trình bày*+ Vì 5 + 7 = 12 nên chú bướm che số 12.**+ Vì 5 + 9 = 14 nên ốc sên che số 14.**+ Vì 7 + 9 = 16 nên con giun che số 16.* *+ Vì 6 + 5 = 11 nên chú ong che số 11.**+ Vì 6 + 8 = 14 nên con nhím che số 14.**+ Vì 5 + 8 = 13 nên con cú che số 13.*-HS nhận xét |
|  | ***Bài 4:***-Tìm hiểu bài và tìm cách làm.- HS dựa vào bảng cộng đê **thực hiện.**Lưu ý sự liên quan giữa số hạng tliứ hai và chữ số cliỉ đơn vị của- GV nhận xét, sửa chữa | -HS Nêu yêu cầu bài tập-HS trình bày7 + 4 = 118 + 3 = 126 + 7 = 138 + 8 = 16-HS nhận xét |
|  | ***4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:******-*** Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bai | ***-* Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.** |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

 **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: TỰ NHIÊN XÃ HỘI LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: MỘT SỰ KIỆN Ở TRƯỜNG EM***

Tuần: 6 Tiết: 11 Ngày dạy: 15/10/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Nêu được tên và một số hoạt động của những sự kiện thường được tổ chức ở trường.

- Nhận xét được sự tham gia của học sinh trong các sự kiện đó và chia sẻ cảm nhận của bản thân.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: Các hình trong bài 5 SGK;

HS: SGK, VBT, ảnh hoặc tranh vẽ về gia đình

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** |
| ***5’******27’******3’*** | ***1.Hoạt động khởi động và khám phá*** - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Thi nói nhanh”. -GV phổ biến luật chơi: GV gọi ngẫu nhiên một HS và yêu cầu nói về một điều khiển ở trường. Sau đó , HS đó tiếp tục mời bạn khác đi. -GV cho HS chơi trò chơi để dẫn dắt vào bài học: “*Một số sự kiện ở trường em*”. - GV ghi tựa bài lên bảng, vài HS nhắc lại.***2. Hoạt động hình thành kiến thức*****Hoạt động 1: Nêu tên và hoạt động trong các sự kiện ở trường** - GV cho HS quan sát hình 1, 2 trang 26; hình 3 trang 27 trong SGK và thảo luận nhóm để nêu tên và một số hoạt động của sự kiện được tổ chức ở trưởng.-GV tổ chức cho HS chia sẻ các sự kiện được tổ chức ở trường học (trường bạn An tổ chức sự kiện lễ khai giảng, trường bạn Nam tổ chức ngày hội đọc sách, hội xuân tuổi thơ, ..).  - GV nêu câu hỏi: *Các bạn HS đã tham gia như thế nào?* *-*Gv cho hs nhận xét, bổ sung\* Kết luận: *Một số sự kiện thường được tổ chức ở trường học như lễ khai giảng, ngày hội đọc sách, hội xuân tuổi thơ, ... Ở mỗi sự kiện, các bạn học được tham gia nhiều hoạt động vui chơi và bổ ích.*  Hoạt động 2: Các sự kiện ở trường em - GV tổ chức cho HS thị nói nhanh: Tên sự kiện mà em đã tham gia ở trường. - GV tổ chức thảo luận: Chia sẻ với các bạn về một sự kiện ở trưởng mà các em thích nhất. Trong sự kiện đó, các bạn HS đã tham gia như thế nào?  - GV và HS nhận xét. \* Kết luận: *Bên cạnh các hoạt động học, nhà trường còn tổ chức một số sự kiện để học sinh được trải nghiệm, có thêm nhiều kiến ​​thức và kỹ năng bổ ích.*  GV dẫn dắt HS nêu từ khoá của bài: “Sự kiện - Trải nghiệm”.***3. Hoạt động tiếp nối sau bài học***- GV yêu cầu HS vẽ một số hoạt động thích hợp nhất ở một số sự kiện được tham gia ở trưởng.  - GV nhận xét tiết học, tuyên dương | -HS nghe luật chơi, và tham gia chơi -2-3 HS nhắc lại.-HS chia sẻ các sự kiện được tổ chức ở trương trước lớp-Hs sinh chia sẻ-HS trả lời-HS tham gia nhận xét-HS lắng nghe-HS thi nói nhanh về các sự kiện đã tham gia ở trường-HS lên trước lớp chia sẻ với các bạn-HS nhận xét- HS chú ý lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: CON LỢN ĐẤT***

**Tuần: 6 Tiết: 55 Ngày dạy: 16/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bố mẹ và người thân, biết tiết kiệm bằng các việc làm cụ thể.

- Nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Có ý thức, trách nhiệm, thật thà trong việc đánh giá kết quả học tập của bản thân và bạn bè.

- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.

- Có thói quen tích cực, tự giác tham gia vào các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

**-** Chia sẻ được với bạn cách em đã làm để thực hiện tiết kiệm; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài thơ: Lời khuyên về cách tiết kiệm tiền và sử dụng tiền tiết kiệm qua bài văn tả con lợn(heo) đất của nhân vật- bạn nhỏ trong bài văn;biết liên hệ bản thân:biết tiết kiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, máy chiếu.

**b. Đối với học sinh**

**-** Sách giáo khoa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CUA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  | **1. HĐ MỞ ĐẦU*****–*** Yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, chia sẻ với bạn cách em đã làm để thực hiện tiết kiệm( nước, điện, tiền,…)– HD HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: tả về con lợn đất, qua đó giới thiệu một cách tiết kiệm tiền và sử dụng tiền.– GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc Con lợn đất | HS chia sẻ: +Để tiết kiện điện, em tắt đèn, quạt, điều hòa khi ra khỏi phòng.+Để tiết kiệm nước, em tắt vòi nước ngay khi đã lấy đủ, không rót thừa nước khi uống-Hs trả lời: Bức tranh vẽ bạn nhỏ đang tươi cười và trên tay cầm một chú lợn màu đỏ-Hs lắng nghe |
|  | **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng** - Gv đọc mẫu cả bài.(Gợi ý: giọng nhẹ nhàng, chậm rãi, vui, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ màu sắc, hoạt động. Lời nói của mẹ đọc giọng vui vẻ, trìu mến.)- Gv cho hs luyện đọc nối tiếp câu**.**-Gv nhận xét**-**Gv cho hs chia đoạn.- Gv cho hs luyện đọc theo đoạn lượt 1.- Gv cho hs nhận xét, đồng thời cho hs nêu lên những từ khó đọc có trong mỗi đoạn.-GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một sốtừ ngữ khó (do ảnh hưởng phươngngữ/ do cấu tạo âm tiết): con lợn đất, lay láy, trùng trục,thỉnh thoảng,…;- Gv hướng dẫn hs ngắt nghỉ, luyện đọc một số câu có bộ phậngiải thích:+ Thỉnh thoảng,/ em/ lại nhấc lợn đất lên,/lắc lắc xem nó đã no chưa.// Em/ mong đến cuối năm,/ lợn đất/ sẽ giúp em/ mua được những cuốn sách yêu thích.//-Gv cho hs luyện đọc theo đoạn lượt 2.- Gv cho hs nhận xét.-Gv gọi hs đoc lại toàn bài.- Gv nhận xét, tổng kết hoạt động. | -Hs lắng nghe-Hs đọc nối tiếp câu-Hs lắng nghe-Hs chia đoạn+ đoạn 1:Từ đầu… một con lợn đất+ Đoạn 2: Con lợn dài…bị đói nhé!+ Đoạn 3: Thỉnh thoảng…sách yêu thích-Hs luyện đọc-Hs nhận xét, nêu các từ khó đọc:thỉnh thoảng, đen lay láy, trùng trục,…-Hs lắng nghe-Hs lắng nghe-Hs luyện đọc lượt 2-Hs nhận xét-Hs đọc cả bài-Hs lắng nghe |
|  | **Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu*****-***  Gv gọi hs đọc lại bài.- Yêu cầu HS giải thích nghĩa của một số từ khó:VD:+ tiết kiệm (sử dụng tiền một cách đúng mức, không phí phạm), béo tròn trùng trục (dáng vẻ to, tròn, mũm mĩm), xanh lá mạ (màu xanh như màu của lá cây lúa non), mõm (miệng có hình dáng nhô ra ở một số loàithú), dũi (hành động thọc mõm xuống rồi đẩy ngược lên để tìm thức ăn), lấy may (làm chomình có được điều tốt lành bằng một hoạt động),...- Yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc để trả lời câu hỏi trong Sgk:1. Chọn chiếc lá có từ ngữ chỉ đặc điểm phù hợp với từng bộ phận của con lợn đất2. Mẹ mua con lợn đất cho bạn nhỏ để làm gì?3. Bạn nhỏ mong muốn điều gì khi mua lợn đất?4. Em có thích nuôi lợn đất không? Vì sao?– HS nêu nội dung bài đọc – HS liên hệ bản thân: Phải luôn biết tiết kiệm điện, nước, tiền bạc, công sức của bản thân,… | -Hs đọc-Hs giải nghĩa theo khả năng-Hs đọc thầm và trả lời :Câu 1:  **2.**Mẹ mua con lợn đất cho bạn nhỏ để bạn ấy để tiền tiết kiệm.**3.** Bạn nhỏ mong muốn đến cuối năm, lợn đất sẽ giúp mình mua được những cuốn sách yêu thích.**4.**Em rất thích nuối lợn đất. Vì lợn đất giúp em tiết kiệm tiền để mua những món đồ nhỏ mình yêu thích, đồng thời giúp em kiểm soát bản thân, không tiêu tiền mà bố mẹ cho một cách phung phí.-bài học: lời khuyên về cách tiết kiệm và sử dụng tiền tiết kiệm qua hình ảnh con lợn đất màu đoe và bạn nhỏ trong bài đọc.-Hs lắng nghe |
|  | **Hoạt động 3: Luyện đọc lại**- GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc và một số từ ngữ cần nhấn mạnh.-– GV đọc lại đoạn từ *Con lợn dài* đến *bằng hai đốt ngón tay;* nghe GVhướng dẫn luyện đọc lại-Gv hỏi: Giọng đọc của bài như thế nào?- GV đọc lại- Gv cho hs luyện đọc theo nhóm.-Gv gọi 1-2 nhóm đọc trước lớp- Gv cho các nhóm nhận xét.- Gv yêu cầu đọc cả bài. | -Hs đọc lại nội dung bài-Hs lắng nghe-Hs trả lời: Giọng đọc nhẹ nhàng, chậm rãi và vui.Lời nói của mẹ đọc giọng trìu mến.-Hs lắng nghe-Hs đọc-Hs nhận xét |
|  | **3.Hoạt động nối tiếp sau bài học**Hãy nêu lại nội dung bài ?Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài họcChuẩn bị tiết sau | HS lắng nghe |

 **IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài:- NHÌN-VIẾT: MẸ***

 ***-PHÂN BIỆT C/K,IU/ƯU,D/V***

**Tuần: 6 Tiết: 56 Ngày dạy: 15/10/2023**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**-** Nhìn- viết đúng đoạn thơ; phân biệt đúng *c/k; iu/ưu; d/v*

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV:** Máy tính, tranh, SGK

**HS:** Vở, bảng con.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  | **1. MỞ ĐẦU**GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bàiGV ghi bảng tên bài | - HS hát - HS chú ý lắng nghe. |
|  | **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****-** GV đọc mẫu 6 dòng thơ cuối- Gv mời hs đọc bài thơ.- Gv hỏi:+ đoạn thơ có mấy dòng?+ Đoạn thơ nói về nội dung gì?-Gv gọi hs luyện đọc theo nhóm đôi.- Gv mời hs đọc lại 6 dòng thơ cuối.- – HD HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ, VD: *lời ru, bàn tay, quạt, sao, nay,...*; hoặc do ngữ nghĩa, VD: *giấc, gió.*- GV yêu cầu HS viết bảng con một số chữ dễ viết sai. – HD HS nhìn viết từng dòng thơ vào VBT. (GV hướng dẫn HS: lùi vào 3 – 4 ô đầu mỗi dòng thơ. Không bắt buộc HS viết những chữ hoa chưa học *L*, *N*, *M*).- GV hướng dẫn HS cầm bút đúng cách, tư thế ngồi thẳng, viết bài chính tả vào vở Tập viết.– HD HS đổi bài viết cho bạn bên cạnh, giúp bạn soát lỗi.– HS nghe bạn nhận xét bài viết  | Hs lắng nghe.-Hs đọc-Hs trả lời:+Đoạn thơ có 6 dòng+ nối về tình yêu thương của mẹ đối với con-Hs luyện đọc nhóm đôi- Hs đọc- Hs lắng nghe-Hs viết bảng con-Hs viết vào vở tập viết-Hs lắng nghe-Hs sửa bài-Hs lắng nghe. |
|  |  **Hoạt động2. Luyện tập chính tả** **2.1 Bài tập 2b:**– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2b.– HD HS thực hiện BT vào VBT.– HS chia sẻ kết quả trong nhóm đôi và trình bày trước lớp.– HS đọc lại từ ngữ tìm thêm*,* giải nghĩa hoặc đặt câu với từ ngữ đó (nếu cần).– GV nhận xét kết quả  | – HS đọc yêu cầu BT – HS thực hiện BT vào VBT– HS chia sẻ kết quả trong nhóm đôi và trình bày trước lớp-HS thực hiện-HS lắng nghe |
|  | ***2.2 Phân biệt l/n*** ***–*** Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2(c), đọc thầm bài ca dao. – HD HS thực hiện BT vào VBT. – HD HS chơi tiếp sức thực hiện BT trên bảng lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả. | – HS xác định yêu cầu của BT 2(c).– HS thực hiện BT vào VBT– HS chơi tiếp sức thực hiện BT trên bảng lớp- Nhận xét, tuyên dương |
|  | **3.Hoạt động nối tiếp sau bài học**Hãy nêu lại nội dung bài ?Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài họcChuẩn bị tiết sau | HS lắng nghe |

 **IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: BẢNG CỘNG**

**Tuần: 6 Tiết: 28 Ngày dạy: 16/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Tính độ dài đường gấp khúc

- Giải toán

\*Tích hợp: TN & XH, Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- Giáo án, SGK, SGV.

**2. Học sinh:**

- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***2’*** | **1.MỞ ĐẦU :*** HS bắt bài hát
* GV dẫn dắt vào bài mới
 | - HS hát***-***HS lắng nghe |
| ***25’* 2.LUYỆN TẬP** |
|  | ***Bài 6:**** Nêu yêu cầu bài tập
* HS nhóm đôi tìm hiểu bài và thực hiện.
* HS có thể thực hiện bằng cách thử chọn lần lượt hoặc suy luận:

7+ ( b ọ r ù a ) < 7 + 2Bọ rùa phải che số bé hơn 2 nên ta chọn số 1.* GV nhận xét
 | -HS nêu yêu cầu bài tập- HS thực hiện-HS nhận xét |
|  | ***Bài 7:**** Nêu yêu cầu bài tập
* HS nhóm bốn thảo luận, nhận biết yêu cầu của bài và tìm cách giải quyết.
* HS có tliể tính tổng hoặc dựa vào mối quan hệ giữa tổng và số hạiig:

Mỗi tổng đều có số hạng là 9, kết quả lớn hay bé tuỳ thuộc vào số hạng còn lại.* -GV nhận xét, sữa chữa
 | -HS Nêu yêu cầu bài tập-HS thực hiện-HS nhận xét |
|  | ***Bài 8:**** HS nêu yêu cầu

- +GV giải thích từ “bến” (gọi tắt của bến tàu, bến thuyền),* HD HS tìm hiểu bài nhận biết số trong

hình tròn là số cửa bến (bến số 13), kết quảmỗi phép tính là số của thuyền. Thuyền mang số nào thì sẽ đậu ở bến đó.* HS tính để thực hiện yêu cầu.

GV nhận xét, sửa chữa | -HS Nêu yêu cầu bài tập-HS trình bày-HS nhận xét |
|  | ***Bài 9:***-Tìm hiểu bài và tìm cách làm.a) Để biết quãng đường mỗi bạn sên bò, HS thảo luận tìm cách GQVĐ ; HS có thể đo nối tiếp; HS có thể đo từng từng đoạn rồi thực hiện phép tính cộnga)So sánh.13 cm > 1 dm (do 1 dm = 10 cm).10 cm = 1 dm- GV nhận xét, sửa chữa | -HS Nêu yêu cầu bài tập-HS trình bày-HS nhận xét |
|  | ***Bài 10:**** HS nêu yêu cầu
* HD HS nhận biết hai nhiệm vụ cần làm: viết phép tính, nói câu trả lời.
* HS thực hiện
* Kh sửa bài, GV khuyến kliích HS giải thích tại sao chọn phép cộng (Tìm số bạn có tất cả tương ứng vói thao tác gộp)

- GV nhận xét, sửa chữa**3.CỦNG CỐ-DẶN DÒ:**Cách cộng qua 10 trong phạm vi 20 (Gộp cho đủ chục rồi cộng với số còn lại).Cụ thể:* + - 9 cộng với một số? (9 cộng 1 rồi cộng số còn lại)
		- 8 cộng với một số? (8 cộng 2 rồi cộng số

còn lại).Nhận xét, tuyên dương | -HS Nêu yêu cầu bài tập-HS trình bày-HS nhận xétHS trả lời |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:**

**TÌM HIỂU VỀ CÁCH PHÒNG TRÁNH BỊ LẠC, BỊ BẮT CÓC.**

**Tuần: 7 Tiết: 17 Ngày dạy: 16/10/2024**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

* Kể được những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc.
* Thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.
* Nhận biết những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc; Thực hiện những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc và tham gia giao thông an toàn.
* Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi cần thiết.

Có trách nhiệm với bản thân và với cộng đồng trong việc phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc và tham gia giao thông an toàn.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Đối với giáo viên**

Giáo án, SGK, SGV.

* Các bức tranh trong sgk về tình huống và địa điểm bị lạc, bị bắt cóc.
* Các tình huống bị lạc, bị bắt cóc trong thực tế.

**2. Đối với học sinh**

SGK.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  | **1.MỞ ĐẦU:****- HS bắt bài hát** **-GV nêu nhiệm vụ học tập****2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1:**  Tìm hiểu về cách phòng tránh bị lạc.- GV yêu cầu HS: Trao đổi về cách phòng tránh bị lạc theo từng tình huống: + Khi đi siêu thị cùng người thân + Khi tham gia hoạt động ngoại khoá cùng lớp - GV nhận xét và cho HS xem thêm gợi ý ở các tranh rút ra bài học. (Kỹ thuật khăn trải bàn) - GV chốt kết luận: + Luôn nắm tay, đi theo sát người thân nơi đông người + Hãy học thuộc thông tin cá nhân của mình và người thân ( số điện thoại, tên, số nhà, …) + Hãy tìm người giúp đỡ khi bị lạc ( công an, bác bảo vệ, …)**Hoạt động 2: Tìm hiểu về cách phòng tránh bị bắt cóc** - GV phân cho mỗi nhóm sắm vai theo 1 bức tranh- GV nhận xét, tuyên dương khen thưởng nhóm sắm vai xử lý tốt tình huống-Gv cho hs nhận xet, bổ sung - GV rút kết luận bài học: + Không nói chuyện với người lạ + Không nhận quà của người lạ + Không đi theo người lạ + Không đi một mình + Không la cà, đi đến nơi về đến chốn + Đi nhanh hoặc bỏ chạy đến nơi đông người khi cảm thấy nguy hiểm + Hãy hô to khi cần người giúp đỡ | - HS hát - Hs lắng nghe- HS thảo luận nhóm 4 và chia sẻ (trình bày bằng lời): + Luôn đi theo người thân, nắm tay bố mẹ, không chạy lung tung,.. + Luôn đi theo cô giáo và các bạn, không tự ý tách hàng,… -HS xem tranh và nêu nội dung của tranh, rút ra bài học chung và chia sẻ trên bảng thảo luận nhóm. - HS đọc lại kết luận- HS thảo luận nội dung bức tranh và phân công sắm vai - Từng nhóm lên trình bày - Cả lớp nhận xét - HS đọc lại kết luận bài học |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy**

 **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: MỞ RỘNG VỐN TỪ GIA ĐÌNH(TT)**

**Tuần: 6 Tiết: 57 Ngày dạy: 17/10/2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ họctập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong **cuộc sống.**

**-** Mở rộng được vốn từ về gia đình( từ ngữ chỉ người thân trong gia đình); chọn đúng từ phù hợp điền vào chỗ trống để hoàn chỉnh đoạn văn; ngắt đúng đoạn văn

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: Máy tính, SGK

HS: Vở, bảng con.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1. MỞ ĐÂU****-** GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bài- GV ghi bảng tên bài | - Hs hát - HS chú ý lắng nghe. |
|  | **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Luyện từ**– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3a.– HD HS tìm từ ngữ theo yêu cầu trong nhóm3 theo hình thức mảnh ghép, mỗi HS tìm 2 từ ngữ thuộc một nhóm ghi vào thẻ từ. Thốngnhất kết quả trong nhóm.–Một số nhóm HS chữa bài bằng hình thức chữa/ bổ sung thẻ ghi từ ngữ trên bảng. – HS viết các từ tìm được vào VBT.– Yêu cầu Vài HS đọc các từ tìm được trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả | -Hs xác định yêu cầ bt-Hs thực hiện-Hs thực hiệnCác từ chỉ người trong gia đình: anh, em, bố, cha, cô, dì, chú, bác, thím, o, dượng, ông nội, ông ngoại, chị, cậu, mợ...-Hs làm vào vở-Hs trình bày-Hs lắng nghe |
|  | **Hoạt động 2: Luyện câu*****2.1 chọn từ phù hợp điền vào …***–Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4a,quan sát các từ trong khung– Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của từ ngữ trong khung và đọc đoạn văn, tìm hiểu nội dung của đoạn văn– HD HS làm bài vào VBT.– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |  -Hs đọc yêu cầu-Hs thảo luận-hs thực hiện**a.**Hằng ngày, **bố mẹ** đi làm, còn **chị em** tôi đi học. Cuối tuần, bố mẹ đưa chúng tôi đến thăm **ông bà**. Cả nhà quây quần vui vẻ-hs nhận xét, đánh giá. |
|  | **2.2*Ngắt đoạn văn sau thành 3 câu rồi viết lại cho đúng chính tả:*****-**Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4b-Gv cho hs thảo luận nhóm 3, tìm cách ngắt đoạn văn thành 3 câu hoàn chỉnh. Sau đó viết lại cho đúng chính tả- Gv gọi các nhóm trình bày-Gv cho hs nhận xét-Gv nhận xét, tổng kết hoạt động | -hs đọc yêu cầu bt 4b-Hs thảo luận-hs thực hiện**b.**Ông tôi năm nay đã ngoài sáu mươi tuổi. Ông thường kể cho chúng tôi nghe những câu chuyện rất thú vị. Chúng tôi rất yêu quý ông.-hs nhẫn xét-Hs lắng nghe, vỗ tay |
|  | **3.Hoạt động nối tiếp sau bài học**Hãy nêu lại nội dung bài ?Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài họcChuẩn bị tiết sau | HS lắng nghe |

 **IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: NGHE-KỂ: SỰ TÍCH HOA CÚC TRẮNG**

**Tuần: 6 Tiết: 58 Ngày dạy: 17/10/2024**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Nghe- kể được từng đoạn của câu chuyện Sự tích hoa cúc trắng theo tranh và câu gợi ý; kể lại được toàn bộ câu chuyện.

**II. Đồ dùng dạy học**

GV :Tranh minh họa.

HS : SGK

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu****-** Cho HS quan sát tranh: Mỗi bức tranh vẽ gì?- Yêu cầu HS đọc tên truyện và phán đoán nội dung câu chuyện.- GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | **-**HS quan sát tranh- 2-3 HS đọc tên truyện, phán đoán nội dung truyện.- HS chú ý lắng nghe. |
|  | **2.Hoạt động hình thành kiến thức****Hoạt động 1: Nghe GV kể chuyện “ Sự tích hoa cúc trắng”**Bước 1: Hoạt động cá nhân- GV yêu cầu HS quan sát 4 bức tranh, đọc nội dung và phán đoán nội dung câu chuyện. - GV yêu cầu 1 HS đọc nội dung dưới 4 bức tranh.- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Theo em, câu chuyện có những nhân vật nào, nói về sự việc gì?Bước 2: Hoạt động cả lớp- GV đọc truyện “Sự tích hoa cúc trắng” cho cả lớp nghe (GV vừa kể vừa kết hợp chỉ vào tranh minh họa để HS dễ hình dung hơn câu chuyện). 1. Ngày xưa có một cô bé sống với mẹ trong ngôi nhà nhỏ ven rừng. Một hôm, mẹ bị bệnh nặng, nên cô phải đi tìm thầy thuốc.2. Trên đường đi, cô gặp một ông cụ. Ông cụ hỏi:- Cháu đi đâu vội thế?- Cháu đi tìm thầy thuốc cho mẹ ạ.Ông bảo:- Ta là thầy thuốc đây. Cháu hãy vào rừng tìm bông hoa màu trắng. Bông hoa có bao nhiêu cánh, mẹ cháu sẽ sống được bấy nhiêu cành.3. Đi mãi, cô bé mới tìm được một bông hoa màu trắng. Cô hái bông hoa, cầm trên tay rồi đếm:- Một, hai... Trời ạ, mẹ chỉ sống được chừng này ngày nữa thôi sao?Cô bé nghĩ ngợi một lát, rồi ngồi xuống, xé từng cánh hoa thành nhiều sợi. Mỗi sợi bỗng biến thành một cánh hoa. Cứ thế bông hoa cô tìm được bỗng có thêm rất nhiều cánh.4. Cầm bông hoa, cô chạy nhanh về nhà. Mẹ tươi cười, khỏe mạnh, đón cô từ ngoài ngõ. Từ đó, người ta gọi bông hoa đó là hoa cúc trắng, biểu tượng của lòng hiếu thảo.- GV kể câu chuyện lần thứ hai. GV yêu cầu HS vừa nghe vừa kết hợp quan sát tranh minh họa để nhớ nội dung từng đoạn câu chuyện. - GV yêu cầu HS trao đổi về phán đoán nội dung câu chuyện của mình. | -HS quan sát-HS đọc bài. + Câu chuyện có các nhân vật: cô bé, ông lão, người mẹ.+ Câu chuyện nói về việc cô bé đi tìm một bông hoa về để cứu mẹ-Hs lắng nghe.-Hs lắng nghe-Hs phán đoán câu chuyện. |
|  | **Hoạt động 2:. Kể từng đoạn của câu chuyện**– Yêu cầu HS quan sát tranh và câu gợi ý để kể lại từng đoạn, 2 đoạn của câu chuyện trước lớp.- GV chia HS làm các nhóm (mỗi nhóm 4 HS). Từng HS đảm nhận kể lại 1 đoạn của câu chuyện theo tranh. – HD HS kể từng đoạn của câu chuyện trong nhóm nhỏ. (GV hướng dẫn HS sử dụng ánh mắt, cử chỉ khi kể; phân biệt giọng các nhân vật.) – HD Nhóm HS kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét phần kể chuyện.- GV khen ngợi những HS nhớ đúng và có cách kể chuyện hay | -Hs quan sát và trả lời:-Hs tập kể trong nhóm nhỏ-Hs kể lại từng đoạn của câu chuyện.-Hs kể nối tiếp.-Hs nghe và nhận xét. |
|  | **Hoạt động 3. Kể toàn bộ câu chuyện****–** Yêu cầu HS kể toàn bộ câu chuyện trong nhóm đôi. -GV mời đại diện 1-2 HS xung phong kể toàn bộ câu chuyện trước lớp (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).- GV nhận xét phần kể chuyện của HS.– Một vài HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét phần kể chuyện. – Yêu cầu HS nói về nhân vật em thích, giải thích lí do. Trao đổi về nội dung câu chuyện.-HS nhận xét-Gv nhận xét, tổng kết hoạt động | -Hs tập kể toàn bộ câu chuyện.-Hs xung phong kể.-Hs lắng nghe.-Hs kể.-Hs lắng nghe, vỗ tay.-Hs trình bày ý kiến cá nhân: câu chuyện nói về lòng hiếu thảo của cô bé. Cô bé đã vượt qua một chặng đường dài, cố gắng tìm được một bông hoa cúc về để có thể cứu được mẹ khỏi bệnh-Hs nhận xét.-Hs vỗ tay. |

**IV/Điều chỉnh sau bài dạy(nếu có)**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: ĐƯỜNG THẲNG-ĐƯỜNG CONG**

**Tuần: 6 Tiết: 29 Ngày dạy: 17/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Nhận biết hình ảnh đường thẳng, đường cong

- Vận dụng: nhận ra hình ảnh đường thẳng đường cong ở các đối tượng trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

**- Giáo án, SGK, SGV.**

**2. Học sinh:**

**- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con**

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***2’*** | **1.KHỞI ĐỘNG :*** HS bắt bài hát
* GV dẫn dắt vào bài mới
 | **-** HS hát*-*HS lắng nghe |
| ***25’* 2. BÀI HỌC THỰC HÀNH:** |
|  | *Hoạt động1.* Giới thiệu đường thẳng, đường cong*a/Giới thiệu đường thẳng*- Gv cho hs vẽ lại 1 đoạn thẳng- từ đoạn thẳng vừa vẽ, gv tiếp tục vẽ dài ra ở 2 đầu.- GV chỉ vào hình ảnh mới vẽ trên bảng và giới thiệu: Nếu ta kéo dài mãi một đoạn thẳng về hai phía, ta được một đường thẳng.-HS chỉ tay vào hình ảnh trên bảng con và nói: Đường thẳng.-HS quan sát bức tranh “Các bạn vui chơi”, làm theo yêu cầu của GV: Tìm trong tranh vẽ, các hình ảnh là một phần của đường thẳng | -HS quan sát- HS thực hiện-HS quan sát, làm theo yêu cầu của gv-Hs đọc-Hs quan sát và làm theo yêu cầu |
|  | -HS nhận biết (lấy tay đồ theo hình ảnh - miệng nói: đường thẳng), chẳng hạn.* Các dây cáp màu vàng căng thẳng để giữ chắc thuyền lồng,dạng đường thẳng các dây cáp này có

Hai đường màu xanh đỡ thuyền rồng có dạng đường thẳng.*:*- GV nhận xét*b)Giới thiệu đường cong*- GV đặt vấn đề: Các thanh thép màu đỏ được uốn cong để tàn lượn lên xuống, các thanh thép này có dạng đường thẳng không?* GV giới thiệu hình ảnh đường cong, đường thẳng.

HS chỉ vào hình vẽ phần bài học và nói: đường cong, đường thẳng.* HS tìm các hình ảnh khác trong tranh có dạng đường cong, đường thẳng
 | -HS nhận biết-HS quan sát , nhận biết-Hs lắng nghe-Hs đọc-Hs tìm theo quan sát cá nhân**.** |
|  | *Hoạt động 2:Thực hành Bài 1:** Nêu yêu cầu bài tập
* Gv cho hs quan sát tranh, thực hiện nhóm đôi để tìm các đường thẳng, đường cong
* HD HS trình bày, bổ sung
* GV nhận xét, sữa chữa
 | -HS Nêu yêu cầu bài tập-HS thực hiện* Bạn kiến xanh lá và bạn kiến vàng bò theo đường thẳng.
* Bạn kiến đỏ và bạn kiến xanh dương bò theo đường cong

-Hs trình bày-HS nhận xét |
|  | *Bài 2:** HS nêu yêu cầu
* Gv cho hs thảo luận nhóm 4 đọc tên các đoạn thẳng, đường thẳng
*
* HD HS làm theo mẫu, trình bày kết qua
* GV nhận xét, sửa chữa

Đất nước em-GV hướng dẫn HS quan sát hình ảnh hai con đường để nhận ra hình ảnh đường thẳng, đường cong.-Tìm vị trí tinh Bắc Giang và tỉnh Lạng Sơn trên bản đồ.3.CỦNG CỐ-DẶN DÒ:- Yêu cầu HS tìm hình ảnh đường thẳng, ví dụ: tia nắng mặt trời, thanh song cửa nếu kéo dài mãi về hai phía,..., hình ảnh đường cong, ví dụ: dây phơi đồ, dây điện, …..-Nhận xét, tuyên dương | -HS Nêu yêu cầu bài tập-hs thảo luận-HS trình bày* Đoạn thẳng CD.
* Đường thẳng MN.
* Đường thẳng HK.
* Đoạn thẳng UT.

-HS nhận xét |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: LUYỆN TẬP ĐẶT TÊN CHO BỨC TRANH**

**Tuần: 6 Tiết: 59 Ngày dạy: 18/10/2024**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Đặt được tên cho bức tranh.

-Vẽ được con lợn đất và nói với bạn về bức vẽ của em

**II. Đồ dùng dạy học**

**GV :**Tranh minh họa, SGK

**HS :** SGK

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  | **1. MỞ ĐẦU****-** GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bài- GV ghi bảng tên bài | - Hs hát - HS chú ý lắng nghe. |
|  | **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC*****1. Nói về tranh/ ảnh chụp gia đình em dựa vào gợi ý***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6a- Gv hỏi:+ Em có thích được chụp hình cùng với người thân trong gia đình?+ Em có thể chia sẻ kỉ niệm về lần cả nhà cùng chụp hình được không?-Gv cho hs thảo luận nhóm đôi chia sẻ về bức ảnh/tranh về gia đình của em. Gợi ý:* Bức ảnh được chụp ở đâu?
* Trong bức ảnh có những ai?
* Nét mặt của mọi người như thế nào?
* Em muốn đặt tên bức tranh hoặc bức ảnh là gì? Vì sao

– HS nói trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét về nội dung nói.-Gv nhận xét, tuyên dương. | -Hs đọc yêu cầu-Gv trả lời:+ Em rất thích được chụp ảnh cùng gia đình+ Lần đó cả nhà em đi du lịch cùng nhau,…- Gv thảo luận nhóm đôi, chia sẻ.Bức tranh 1:* Bức ảnh được chụp ở khu du lịch.
* Trong bức ảnh có bố mẹ và em.
* Nét mặt mọi người đều vui vẻ, hạnh phúc.
* Em muốn đặt tên cho bức ảnh là Buổi dã ngoại hạnh phúc.

- Bức tranh 2:* Bức ảnh được chụp ở nhà ông bà.
* Trong bức ảnh có ông bà, bố mẹ, em và em trai
* Nét mặt mọi người vui vẻ, hạnh phúc
* Em đặt tên cho bức ảnh là Đại gia đình hạnh phúc.

-Hs chia sẻ trước lớp-Hs lắng nghe- Hs vỗ taY |
|  | ***2. Viết tên bức tranh/ ảnh gia đình***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6b.– HD HS viết tên đã đặt cho tranh/ ảnh vào VBT.– HS đọc bài trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét. |  Hs đọc yêu cầu bt 6b– HS nói với bạn về bức tranh của em:– HS chia sẻ trước lớp |
|  | **3.Hoạt động nối tiếp sau bài học**Hãy nêu lại nội dung bài ?Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài họcChuẩn bị tiết sau | HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: ĐỌC MỘT BÀI ĐỌC VỀ GIA ĐÌNH**

**Tuần: 6 Tiết: 60 Ngày dạy: 18/10/2024**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

Chia sẻ được bài đã học về gia đình.

**II. Đồ dùng dạy học**

**GV :**Tranh minh họa, SGK

**HS :** SGK

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1.Hoạt động mở đầu:** - GV cho HS bắt bài hát - GV giới thiệu bài - GV ghi bảng tên bài  | -Hs hát.-Hs lắng nghe.-Hs quan sát, mở sgk  |
|  | ***2. VẬN DỤNG******Hoạt động 1: Chia sẻ một bài đọc đã đọc về gia đình******–*** Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 1a. – Yêu cầu HS chia sẻ với bạn trong nhóm nhỏ về tên bài văn, tên tác giả, từ ngữ em thích,…. – Một vài HS chia sẻ trước lớp. –GV nhận xét | -Hs xác định yêu cầu.-Hs chia sẻ.-Hs chia sẻ trước lớp.- Hs lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 2: Viết phiếu đọc sách****Bước 1: Hoạt động cả lớp****-** GV mời 1 HS đứng dậy đọc yêu cầu Bài tập 1b: Viết vào Phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ.- GV hướng dẫn HS: HS cần nhớ tên bài đọc, tên tác giả, thông tin em biết một cách chính xác trong bài đọc để điền vào vở bài tập. Bước 2: Hoạt động cá nhân- GV yêu cầu HS viết Phiếu đọc sách vào vở bài tập: (tên truyện, nhân vật, khổ thơ em thích, đặc điểm,...).- GV mời đại diện 3-4 HS đọc bài.- GV nhận xét, đánh giá | -Hs đọc yêu cầu.-Hs lắng nghe.-Hs viết Phiếu đọc.-Hs đọc bài.-Hs lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 3. Chơi trò chơi *Hoạ sĩ nhí****3.1. Vẽ con lợn đất*– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2a.– HD HS vẽ và có thể trang trí con lợn đất của mình (nếu có). *3.2. Nói với bạn về bức vẽ của em*– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2b.– HS chia sẻ với bạn về bức vẽ của em.– Một vài HS chia sẻ trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét  | – HS đọc yêu cầu BT 2a– HS vẽ và trang trí Con lợn đất– HS xác định yêu cầu của BT 2b.– HS chia sẻ với bạn về bức vẽ của em |
|  | **3.Hoạt động nối tiếp sau bài học**Hãy nêu lại nội dung bài ?Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài họcChuẩn bị tiết sau | HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: ĐƯỜNG GẤP KHÚC**

**Tuần: 6 Tiết: 30 Ngày dạy: 18/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Nhận biết hình ảnh đường gấp khúc

- Tính được độ dài đường gấp khúc

- Giải quyết vấn đề liên quan đến đo độ dài đoạn thẳng, tính toán độ dài đường gấp khúc.

-Vận dụng: nhận ra hình ảnh đường cong, đường gấp khúc ở các đối tượng cụ thể trong cuộc sống

\*Tích hợp: TN & XH, Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có). Sợi dây dài khoảng 50cm

- HS: SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV. Sợi dây dài khoảng 50cm

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1.MỞ ĐẦU :****-** HS bắt bài hát- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS hát***-***HS lắng nghe |
|  | **2.BÀI HỌC THỰC HÀNH:****Hoạt động1. Giới thiệu đường gấp khúc**- HS quan sát hình ảnh cầu Long Biên (SGK trang 52).- GV giới thiệu về cầu Long Biên.+ Cây cầu bắc ngang sông Hồng ở Thủ đô Hà Nội.+ Được xây dựng cách đây hơn 100 Ìiăm, thời đó cầu Long Biên là cây cầu đài thứ hai trên thế giới.+ Cho tới nay, cây cầu vẫn nỗi tiếng đẹp vì các chi tiết sắt tạo thành các đường gấp khúc hài hoà.- GV giới thiệu đường gấp khúc.+ GV vẽ một đường gấp khúc (như SGK) lên bảng lớp và giới thiệu: đây là đường gấp khúc.+ HS kéo ngón tay lần lượt theo các đoạn thẳng của đường gấp khúc ở SGK và nói: đường gấp khúc.+ GV vẽ thêm một đường gấp khúc có 2 đoạn thẳng, một đường gấp khúc có 4 đoạn thẳng và nói: đường gấp khúc có thể có 2, 3, 4 hoặc nhiều đoạn thẳng.- HS nhóm đôi tìm hình ảnh các đường gấp khúc ở hình cầu Long Biên. | -HS quan sát- HS lắng nghe- HS thực hiện-HS tìm hình ảnh đường gấp khúc |
|  | **Hoạt động 2. Hướng dẫn cách đọc đường gấp khúc****-**GV viết tên cho ba đường gấp khúc trên bảng lớp và hướng dẫn HS cách đọc: người ta thường đọc từ trái sang phải.**Hoạt động 3:Tính độ dài đường gấp khúc****-**GV HD HS thực hành tính:+ NHận biết đường gấp khúc gồm mấy đoạn.+ Xác định sổ đo mỗi đoạn thẳng (nếu bài không cho trước thì phải dùng thước để đo).+Tính tổng các số đo của các đoạn thẳng.-HD HS thực hành tính, rồi viết ra bảng con-HS nói: Đường gấp khúc ABCD dài 7 cm-GV nhận xét | -HS đọc-HS Nêu yêu cầu bài tập-HS thực hiệnHS viết ra bảng con: 2 cm + 4 cm + 1 cm = 7-HS nhận xét |
|  | **Hoạt động 4 :Thực hành xếp đường gấp khúc**HD HS nhóm bốn dùng bút chì, bút sáp,... để xếp đường gấp khúc gồm:- 2 đoạn thẳng;- 3 đoạn thẳng;- 4 đoạn thẳng.-GV nhận xét, sửa chữa  | -HS thực hiện-HS trình bày-HS nhận xét |
|  | **3. LUYỆN TẬP:****Bài 1 : Nói theo mẫu****-**HD HS nói theo mẫu+ Nói thầm+Nói cho bạn nghe+Nói cho cả lướp nghe-Gv nhận xét  | **-**HS Nêu yêu cầu bài tập-HS trình bày-HS nhận xét |
|  | **Bài 2:****-**HD HS nhóm bốn giải quyết vấn đề.+ Tìm hiểu vấn đề: nhận biết được nhiệm vụ: Tính độ dài mỗi đường gấp khúc.- Lập kế hoạch: Nêu được cách thức GQVĐ.• Xác định số đoạn thẳiig của mỗi đường gấp khúc.• Xác định số đo mỗi đoạn thẳng.• Xác định độ dài đường gấp khúc.- Tiến hành kế hoạch.• Đo độ dài mỗi đoạn thẳng.• Tính độ dài mỗi đường gấp khúc hoặc đo liên tiếp.Một vài nhóm trình bày.- Các nhóm bổ sung, nhận xét, GV tổng kết.  | -HS Nêu yêu cầu bài tập-HS tìm hiểu nhiệm vụ và thực hiện+Đường màu vàng: 5 cm + 6 cm + 4 cm = 15 cm.+Đường màu xanh: 6 cm + 9 cm = 15 cm.-HS nhận xét |
|  | **Bài 3:****-** HD HS nhóm bốn thực hiện.- GV giúp HS diễn tả các đường trong hình vẽ**4.CỦNG CỐ-DẶN DÒ:****-**Tìm hình ảnh đường gấp khúc trong cuộc sống-Nhận xét, tuyên dương  | **-**HS Nêu yêu cầu bài tập-HS thực hiện**-**HS thực hiện-HS nhận xét |

IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TỰ NHIÊN XÃ HỘI LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM(TIẾT 1)**

**Tuần: 6 Tiết: 12 Ngày dạy: 18/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**-** Nêu được tên, một số hoạt động và ý nghĩa của ngày Nhà giáo Việt Nam.

 - Chia sẻ cảm nhận của bản thân về ngày Nhà giáo Việt Nam.

 - Biết cách thể hiện lòng biết ơn thầy cô.

 - Thực hiện giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: + Các hình trong bài 7 SGK.

 + Các công cụ để làm thiệp như: giấy A4, giấy thủ công, hồ, hồ, bút mực, bút màu, ...

- HS: SGK, VBT, vật liệu để làm thiệp chúc mừng thầy giáo, cô giáo

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** |
| ***5’******27’******3’*** | **1. Hoạt động khởi động và khám phá** - GV tổ chức cho HS hát hoặc đọc thơ về thầy giáo, cô giáo.  - GV nhận chung và hướng dẫn vào bài học: “Ngày Nhà giáo Việt Nam” - GV ghi tựa bài lên bảng, vài HS nhắc lại.**2. Hoạt động hình thành kiến thức****Hoạt động 1: Tìm hiểu sự kiện ngày Nhà giáo Việt Nam** - GV cho HS quan sát hình 1 trong SGK trang 28 và trả lời câu hỏi: *+ Trường bạn An sắp có sự việc gì?* *+ Sự việc đó có nghĩa như thế nào ?* *+ Mọi người đang làm việc để chuẩn bị cho sự kiện đó?* - GV tổ chức cho HS chia sẻ câu trả lời trước lớp. - GV nêu câu hỏi: *Ngày Nhà giáo Việt Nam là ngày nào? Ngày Nhà giáo Việt Nam có nghĩa là gi?* \* Kết luận: *Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11 là ngày các em HS thể hiện sự biết ơn, lòng biết ơn của mình với các thầy, cô giáo. Ở trường học, ngày này cũng được tổ chức với nhiều hoạt động có nghĩa là tri ân thầy cô.* **Hoạt động 2: Một số hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam** - GV yêu cầu HS quan sát các hình 2, 3, 4, 5 trong SGK trang 29 và trả lời câu hỏi: *+ Nêu những hoạt động mà bạn An và các bạn tham gia để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam .* *+ Các bạn đã tham gia những hoạt động đó như thế nào?*  - Sau đó, GV yêu cầu HS quan sát hình 6, 7, 8 trong SGK trang 29 và trả lời câu hỏi: *+ Sau khi tham gia các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, An và các bạn đã làm gì?* - GV và HS cùng nhận xét, rút ​​ra kết luận. \* Kết luận: *Có nhiều hoạt động diễn ra để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.*  **Hoạt động 3: Liên hệ bản thân** - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *+ Các hoạt động em đã tham gia để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.* *+ Em thích nhất hoạt động nào? Vi sao?*  - GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận. \* Kết luận: *Chúng tôi tích cực tham gia các hoạt động học, văn nghệ, thể thao, .. để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.* **3. Hoạt động tiếp nối sau bài học**- GV yêu cầu HS viết khoảng 5 câu kể lại những hoạt động mà em đã tham gia để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam hoặc vẽ hình thầy, cô giáo em yêu mến nhất.-GV nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS hát hoặc đọc thơ về thầy giáo, cô giáo. - 2-3 HS nhắc lại.-HS quan sát hình trả lời câu hỏi-HS chia sẻ trước lớp -HS tham gia nhận xét-HS lắng nghe-HS quan sát hình , trả lời câu hỏi-HS quan sát hình , trả lời câu hỏi-HS lắng nghe- HS trả lời câu hỏi- HS nghe.-HS thực hiện- HS chú ý lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**SHL:THỰC HÀNH: EM THAM GIA GIAO THÔNG AN TOÀN**

**Tuần: 6 Tiết: 18 Ngày dạy: 18/10/2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** HS biết cách tổ chức buổi sơ kết lớp

- Báo cáo sơ kết công tác tuần

- Biết cách tham gia giao thông an toàn

- Phương hướng kế hoạch tuần tới

\* Lồng ghép ATGT: Bài: Lên xuống xe đạp, xe máy an toàn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

- Video về những tình huống tham gia giao thông an toàn

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1.MỞ ĐẦU**-Gv nêu mục tiêu bài học**2.BÁO CÁO SƠ KẾT CÔNG TÁC TUẦN**+ Nhận xét qua tuần học qua về: Thái độ học tập, kết quả học tập\* Tuyên dương: - Tuyên dương cá nhân tích cực chăm chỉ trong việc học.\* Nhắc nhở: - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.**3. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ**: Em tham gia giao thông an toàn **\* Lồng ghép ATGT:**- GV tổ chức trò chơi “An toàn giao thông”. - Cách chơi: - Một HS cầm các bảng có màu xanh, đỏ, vàng như màu đèn tín hiệu giao thông. -Các HS khác mang bảng “xe đạp”, “xe máy”, “xe ô tô” và một số bảng phương tiện khác. - Bạn cầm bảng giơ màu gì thi “người tham gia giao thông” phải thực hiện đúng theo quy định của màu đèn giao thông đó. - Người thực hiện sai sẽ bị ngừng chơi- Thông qua trò chơi, gv giáo dục hs biết cách lên xuống xe đạp, xe máy an toàn khi đi đến trường cũng như khi tham gia giao thông ở nơi khác.-GV đánh giá, nhận xét, nhắc nhở HS thực hiện cách giữ ăn toàn của bản thân**4. THẢO LUẬN KẾ HOẠCH TUẦN TỚI****-**Gv thông qua phương hướng, thông báo mới cho hđ tuần sau: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hđ của trường.- Thực hiện dạy và học tuần 7- Tiếp tục thực hiện ATVSTP, phòng tránh covid- Nhắc nhở HS ghi nhớ và tuân thủ nội quy nhà trường đã đề ra. | **-**Hs lắng nghe.-Hs lắng nghe.-Hs lắng nghe-HS nghe phổ biến luật chơi -HS tham gia trò chơi -HS thực hiện**-**Hs lắng nghe.Hs lắng nghe-Hs lắng nghe và thưc hiện |